Thái Minh HITECH CÔNG TY CP CNC THÁI MINH	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	Mã số: TH-QC.QT17-BM03
		Trang: 1/3
		Lần ban hành: 01
	PHÒNG KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG	Ngày ban hành: 18/08/2023

VILAS 1353

1. Tên mẫu: **Trà sâm Lai Châu nguyên lá**
2. Nơi sản xuất: CTCP CNC Thái Minh
3. Số lô: **010126** Hạn dùng: **040128** Mã số mẫu: **26.TP.001**
4. Ngày nhận mẫu: 08/01/2026
5. Đơn vị yêu cầu thử nghiệm: CTCP CNC Thái Minh
6. Yêu cầu thử nghiệm: Theo phiếu yêu cầu
7. Số ĐKSP/ Số công bố: 119/CNCTHAIMINH/2023
8. Tình trạng mẫu: Mẫu dạng cành lá đựng trong túi kín, trong hộp kín, ghi nhãn rõ ràng.

Chỉ tiêu	Yêu cầu	Kết quả
1. Cảm quan	Dược liệu khô, không bị nấm mốc, mọt. Màu đặc trưng cho sản phẩm. Có mùi thảo mộc đặc trưng	Đạt
2. Độ ẩm	≤ 10,0 %	Đạt 7,9 %
3. Khối lượng tịnh	100 g/ túi	Đạt (105,07 g/gói)
4. Định tính	Phải thể hiện phép thử định tính của Lá sâm lai châu *(Folium Panax Vietnamensis var. Fuscidiscus)*	Dương tính
5. Cadimi	Không quá 1,0 ppm (mg/kg)	Đạt 0,03 mg/kg
6. Chì	Không quá 2,0 ppm (mg/kg)	Đạt Không phát hiện (LOD = 0,04 mg/kg)
7. Thủy ngân	Không quá 0,05 ppm (mg/kg)	Đạt 0,03 mg/kg
8. Arsen	Không quá 1,0 ppm (mg/kg)	Đạt 0,86 mg/kg
9. Tổng số vi sinh vật hiếu khí	≤ 10^6 CFU/g	Đạt < 10 CFU/g
10. Tổng số nấm men	≤ 10^4 CFU/g	Đạt < 10 CFU/g
11. Tổng số nấm mốc	≤ 10^4 CFU/g	Đạt < 10 CFU/g
12. Coliforms	≤ 10^3 CFU/g	Đạt Không phát hiện (LOD = 2 CFU/g)

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.
2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Công ty cổ phần công nghệ cao Thái Minh
3. Các chỉ tiêu được công nhận đánh dấu (*), thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**) .
4. Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

Chỉ tiêu	Yêu cầu	Kết quả
13. *Salmonella* spp.	Không phát hiện/25g	Đạt Không phát hiện/25g

Kết luận: Mẫu Trà sâm Lai Châu nguyên lá (số lô 010126) đạt yêu cầu các chỉ tiêu đã thử theo TCCS 57:2025/CNCTHAIMINH

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2026

Giám đốc công ty

Đỗ Việt Hà